

Số: 133/TB-VPCP

Hà Nội, ngày 18 tháng 3 năm 2026

## THÔNG BÁO

### Kết luận của Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính tại Hội nghị về tình hình phát triển kinh tế bạc trên thế giới và thích ứng chính sách, chiến lược của Việt Nam

Ngày 11 tháng 3 năm 2026, tại Trụ sở Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính đã chủ trì Hội nghị về tình hình phát triển kinh tế bạc trên thế giới và thích ứng chính sách, chiến lược của Việt Nam. Tham dự Hội nghị tại điểm cầu trụ sở Chính phủ có Phó Thủ tướng Chính phủ Lê Thành Long, Bộ trưởng Bộ Y tế Đào Hồng Lan, Chủ tịch Hội Người cao tuổi Việt Nam Nguyễn Thanh Bình; lãnh đạo các ban, ngành, cơ quan Trung ương: Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Ban Tuyên giáo và Dân vận Trung ương, Ban Chính sách, chiến lược Trung ương, Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh, Tạp chí Cộng sản; lãnh đạo các Bộ, cơ quan: Quốc phòng, Công an, Y tế, Tư pháp, Tài chính, Nông nghiệp và Môi trường, Giáo dục và Đào tạo, Khoa học và Công nghệ, Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Xây dựng, Nội vụ, Dân tộc và Tôn giáo, Công Thương, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, Văn phòng Chính phủ, Viện Hàn lâm Khoa học Xã hội Việt Nam; lãnh đạo các cơ quan của Quốc hội: Ủy ban Văn hoá và Xã hội, Ủy ban Kinh tế và Tài chính; Ban Thường vụ Hội Người cao tuổi Việt Nam; đại diện Hội Chữ thập đỏ Việt Nam, Tổ tư vấn chính sách của Thủ tướng Chính phủ; đại diện Cơ quan điều phối Liên Hợp Quốc, Quỹ dân số Liên Hợp Quốc tại Việt Nam. Tham dự tại điểm cầu địa phương có Lãnh đạo Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương. Sau khi nghe báo cáo của Hội Người cao tuổi Việt Nam, báo cáo của Bộ Y tế và ý kiến của các đại biểu tham dự Hội nghị, Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính kết luận như sau:

1. Già hóa dân số đang là xu thế toàn cầu với tốc độ ngày càng nhanh chóng. Trong bối cảnh thế giới đầy biến động, các quốc gia trên thế giới đã chuyển nhận thức về “già hóa” từ thách thức sang cơ hội với khái niệm “kinh tế bạc” nổi lên như một động lực tăng trưởng mới, bền vững, ít phụ thuộc vào yếu tố bên ngoài. Kinh nghiệm quốc tế ghi nhận các nhóm giải pháp chủ yếu để ứng phó với già hóa dân số, bao gồm: cải thiện chất lượng sống cho người cao tuổi qua hệ thống chăm sóc dài hạn, lão khoa chuyên sâu và chăm sóc tại cộng đồng; điều chỉnh tuổi nghỉ hưu linh hoạt và thúc đẩy doanh nghiệp đầu tư vào thị trường “kinh tế bạc” về công nghệ hỗ trợ, nhà ở thích ứng, dịch vụ nghỉ dưỡng...

2. Tại Việt Nam, Đảng và Nhà nước ta đặc biệt quan tâm đến việc chăm lo và tạo mọi điều kiện thuận lợi cho người cao tuổi; đây là nền tảng chính trị, pháp lý cho phát triển “kinh tế bạc”. Kết quả bước đầu ghi nhận nhận thức về “kinh tế bạc” ngày càng được quan tâm và nâng tầm, trong đó chăm sóc người cao tuổi không chỉ là vấn đề y tế, an sinh xã hội mà còn là vấn đề kinh tế, văn hóa,

xã hội, con người của đất nước; là một ngành kinh tế triển vọng, mở ra dư địa tăng trưởng mới và khẳng định giá trị nhân văn của một xã hội tiến bộ; người cao tuổi vừa là chủ thể, vừa là khách thể, vừa là trung tâm phát triển “kinh tế bạc”. Trên cơ sở đó, hình thành 02 yếu tố nền tảng về tư duy, nhận thức cho phát triển “kinh tế bạc”:  
**(1)** Già hóa dân số không còn là thách thức, nguy cơ mà tạo ra động lực, nguồn lực cho xã hội; **(2)** Người cao tuổi là vốn quý của dân tộc, là lực lượng quan trọng của đất nước, là chỗ dựa của gia đình, xã hội; là người “gieo hạt”, “nuôi dưỡng”, “trao truyền”, tạo động lực và truyền cảm hứng cho thế hệ sau.

Tuy nhiên, phát triển “kinh tế bạc” tại Việt Nam vẫn còn một số khó khăn, vướng mắc như: chưa có khung chính sách phát triển “kinh tế bạc” đồng bộ, toàn diện, chưa huy động mạnh mẽ nguồn lực xã hội; hệ thống chăm sóc người cao tuổi còn yếu, chất lượng chưa cao; chất lượng các mô hình phát triển “kinh tế bạc” chưa hiệu quả, chưa phát huy đầy đủ vai trò của người cao tuổi.

Qua thực tiễn triển khai, có thể rút ra một số bài học kinh nghiệm: *Thứ nhất*, phải nhận thức già hóa dân số không chỉ là áp lực an sinh xã hội mà còn là không gian phát triển mới, tăng trưởng mới; *Thứ hai*, các chính sách, giải pháp phải chú trọng về hiệu quả, khả thi, xuất phát từ mô hình cụ thể, kết quả cân đong, đo đếm được; *Thứ ba*, phải tập trung hoàn thiện thể chế, bảo đảm sự phối hợp chặt chẽ giữa các cấp, các ngành, các địa phương, các tổ chức liên quan và cộng đồng doanh nghiệp theo hướng liên ngành, tạo ra hệ sinh thái “kinh tế bạc”; *Thứ tư*, phải có sự quan tâm, vào cuộc quyết liệt, tâm huyết, trách nhiệm, hiệu quả của người đứng đầu các cấp, các ngành, các địa phương.

**3.** Già hóa dân số là xu thế tất yếu của quá trình phát triển; do đó cần chủ động thích ứng bằng tư duy đúng, chính sách trúng và hành động quyết liệt, hiệu quả, để phát triển hệ sinh thái “kinh tế bạc” trở thành động lực mới cho tăng trưởng, đổi mới sáng tạo và phát triển bền vững; đồng thời tạo điều kiện để người cao tuổi tiếp tục nêu gương, phát huy năng lực, tích cực tham gia đóng góp cho sự phát triển của đất nước trong kỷ nguyên mới trên tất cả các lĩnh vực với phương châm: “*Tuổi cao gương sáng - Già hóa khỏe mạnh - Điểm tựa con cháu - Phát triển non sông - Trí tuệ thâm sâu - Đi đầu kiến quốc*”, trong đó yêu cầu bám sát những định hướng lớn để phát triển “kinh tế bạc” tại Việt Nam như sau:

a) Thống nhất về tư duy, nhận thức, trong đó phát triển “kinh tế bạc” đồng bộ, toàn diện, hài hòa giữa văn hóa với chính trị, kinh tế và xã hội; phát triển “kinh tế bạc” với tinh thần chuyển từ gánh nặng già hóa sang cơ hội phát triển kinh tế gắn với thực hiện Nghị quyết Đại hội lần thứ XIV của Đảng, Chiến lược quốc gia về người cao tuổi đến năm 2035, tầm nhìn đến năm 2045 và đặt trong một tổng thể nhất quán “*Đảng lãnh đạo - Nhà nước kiến tạo - Công tư đồng hành - Cơ chế mở lối - Nguồn lực khơi thông - Công nghệ dẫn dắt - Xã hội đồng thuận - Nhân dân hạnh phúc - Đất nước phát triển*”.

b) Xác định rõ “**5 trọng tâm hành động**” trong phát triển “kinh tế bạc”:  
**(1)** Nâng cao nhận thức, đổi mới tư duy thích ứng già hóa dân số gắn với phát triển “kinh tế bạc”; **(2)** Phát triển hệ sinh thái chăm sóc sức khỏe người cao tuổi; xây dựng, nhân rộng các mô hình phức hợp chăm sóc người cao tuổi; **(3)** Khuyến khích các

dịch vụ cho người cao tuổi; chuyển từ chăm sóc thụ động sang chăm sóc chủ động gắn với vai trò, năng lực, trí tuệ của người cao tuổi; (4) Phát huy vai trò người cao tuổi trong gia đình và xã hội; (5) Tăng cường vai trò của Hội Người cao tuổi Việt Nam trong việc bảo vệ quyền lợi, tham vấn chính sách, kết nối nguồn lực.

c) Chú trọng **“03 trụ cột”**: *Người cao tuổi* là trung tâm, chủ thể của quá trình phát triển “kinh tế bạc”; vừa là nguồn lực cung quý báu về kinh nghiệm, lực lượng lao động, vừa là động lực cầu thúc đẩy tiêu dùng, nhu cầu chăm sóc sức khỏe, du lịch nghỉ dưỡng...; **Doanh nghiệp** là trọng tâm của sáng tạo, thực thi; đề cao trách nhiệm xã hội, tập trung đầu tư các lĩnh vực tạo môi trường thân thiện, phù hợp với nhu cầu của người cao tuổi; **Nhà nước** là kiến trúc sư thể chế, giữ vai trò dẫn dắt, tạo hành lang pháp lý, chính sách ưu đãi, bảo đảm an sinh xã hội vững chắc.

d) Trong thời gian tới, yêu cầu các bộ, ngành, địa phương tập trung chỉ đạo triển khai thực hiện các chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, Nhà nước, đặc biệt là Nghị quyết Đại hội lần thứ XIV của Đảng; Nghị quyết số 72-NQ/TW của Bộ Chính trị, các chiến lược, chương trình, kế hoạch hành động để phát huy hơn nữa vai trò người cao tuổi trong xây dựng, phát triển đất nước và bảo vệ Tổ quốc, trong đó chú trọng một số nội dung trọng tâm sau:

(1) Tập trung xây dựng, hoàn thiện thể chế phát triển “kinh tế bạc” mang tính bao trùm và toàn diện; sớm hoàn thiện khung thể chế tổng thể về “kinh tế bạc” đưa vào chiến lược, kế hoạch phát triển của quốc gia, ngành, lĩnh vực, địa phương; xác định đây là định hướng phát triển dài hạn, liên ngành; đổi mới tư duy xây dựng chính sách, chuyên mạnh từ bảo trợ, trợ giúp sang kiến tạo phát triển, phát huy vai trò người cao tuổi và có cơ chế khuyến khích đầu tư thực chất, đủ mạnh vào các lĩnh vực của “kinh tế bạc”, nhất là chăm sóc sức khỏe, công nghệ hỗ trợ, nhà ở, dịch vụ tài chính, bảo hiểm.

(2) Chú trọng xây dựng hạ tầng chiến lược phục vụ phát triển “kinh tế bạc”; đầu tư đồng bộ, trọng tâm, trọng điểm, không manh mún, rời rạc, chia cắt; ưu tiên hạ tầng y tế, chăm sóc sức khỏe, chăm sóc dài hạn và củng cố y tế cơ sở; xây dựng môi trường, không gian sống thân thiện, an toàn với người cao tuổi; tập trung phát triển hạ tầng số, hạ tầng dịch vụ xã hội hình thành mạng lưới dịch vụ cho người cao tuổi.

(3) Huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực phát triển “kinh tế bạc” theo tinh thần *“Nhà nước kiến tạo - Thị trường dẫn vốn - Doanh nghiệp đầu tư - Xã hội tham gia - Người dân đồng hành”*. Ngân sách nhà nước đóng vai trò vốn môi, dẫn dắt, tập trung cho những lĩnh vực nền tảng và thiết yếu; đẩy mạnh xã hội hóa, hợp tác công tư, thu hút doanh nghiệp, nhà đầu tư, các tổ chức tài chính, tổ chức xã hội và cộng đồng, nhất là phát triển dịch vụ cho người cao tuổi và phát triển đồng bộ các công cụ tài chính cho người cao tuổi như bảo hiểm, cơ chế chi trả chăm sóc dài hạn, các sản phẩm tài chính an toàn, phù hợp với người cao tuổi.

(4) Xây dựng, hoàn thiện mô hình quản trị “kinh tế bạc” với cơ chế điều phối đủ mạnh, đủ năng lực thực thi, hệ thống dữ liệu đủ tin cậy, bộ tiêu chí đánh giá đủ minh bạch, cơ chế giám sát đủ chặt chẽ; phân công nhiệm vụ theo tinh thần *“6 rõ: rõ người, rõ việc, rõ trách nhiệm, rõ thẩm quyền, rõ thời hạn, rõ kết quả”*, trong đó Trung ương tập trung hoàn thiện thể chế, tiêu chuẩn, cơ chế, nguồn lực

và giám sát; địa phương chủ động tổ chức thực hiện, phát triển mô hình phù hợp; doanh nghiệp, tổ chức xã hội và người cao tuổi cùng tham gia kiến tạo và quản trị bằng dữ liệu, bằng công nghệ, kiểm định bằng chất lượng, kết quả đầu ra.

(5) Chú trọng đào tạo, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực phục vụ phát triển “kinh tế bạc”; mở rộng đào tạo trong các lĩnh vực chăm sóc sức khỏe người cao tuổi; đổi mới, xây dựng khung năng lực, chương trình đào tạo; chuẩn hóa lực lượng chăm sóc người cao tuổi; tăng cường liên kết giữa Nhà nước, nhà trường, doanh nghiệp, cơ sở dịch vụ và mở rộng hợp tác quốc tế, ứng dụng công nghệ số.

(6) Đẩy mạnh thông tin, tuyên truyền, tạo đồng thuận xã hội về phát triển “kinh tế bạc”: Chính sách truyền thông phải “đúng - trúng - đủ” với người cao tuổi về quyền lợi, trách nhiệm và sự hỗ trợ; với gia đình về kỹ năng chăm sóc, tâm lý tuổi già; với doanh nghiệp về trách nhiệm xã hội, nghĩa vụ đồng hành; với cán bộ, công chức về trách nhiệm, đạo đức công vụ. Tôn vinh phong trào “*Sống khỏe - sống vui - sống có ích, sống hạnh phúc*” với các gương điển hình, người cao tuổi tiên tiến, tiêu biểu.

4. Các bộ, ngành, địa phương theo chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền, phối hợp chặt chẽ, chủ động, tích cực triển khai thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp thúc đẩy phát triển “kinh tế bạc”, trong đó lưu ý một số nội dung trọng tâm như sau:

a) Bộ Y tế chủ trì, phối hợp với các bộ, cơ quan liên quan khẩn trương xây dựng Luật Người cao tuổi (sửa đổi) để trình Quốc hội trong năm 2028.

b) Bộ Tài chính chủ trì, phối hợp với các bộ, cơ quan liên quan, báo cáo Thủ tướng Chính phủ về Chiến lược phát triển “kinh tế bạc” đến năm 2045; hoàn thành trong Quý II năm 2026.

c) Bộ Ngoại giao chủ trì, phối hợp với các bộ, cơ quan liên quan xây dựng Đề án “Tăng cường hợp tác quốc tế về người cao tuổi”, báo cáo Thủ tướng Chính phủ trong Quý II năm 2026; chủ trì, tổ chức hội nghị bên lề APEC 2027 với chủ đề “*Kinh tế bạc trong xu thế toàn cầu hóa*”.

d) Bộ Công Thương chủ trì, phối hợp với các bộ, cơ quan liên quan nghiên cứu, xây dựng các mô hình phát triển hệ sinh thái “kinh tế bạc”, đảm bảo tích hợp các yếu tố công nghệ, dịch vụ, sản xuất, phù hợp với nhu cầu của người cao tuổi.

đ) Bộ Khoa học và Công nghệ chủ trì, phối hợp với các bộ, cơ quan liên quan nghiên cứu định hướng Quỹ đổi mới sáng tạo quốc gia tham gia phát triển “kinh tế bạc”; tăng cường hợp tác, nghiên cứu khoa học, phát huy vai trò người cao tuổi; hỗ trợ người cao tuổi tham gia chuyển đổi số, khởi nghiệp.

e) Bộ Nội vụ khẩn trương hướng dẫn kiến toàn tổ chức Hội Người cao tuổi cấp cơ sở; rà soát, tham mưu cơ chế tạo việc làm, hỗ trợ sinh kế để người cao tuổi tham gia đóng góp phát triển kinh tế - xã hội.

g) Bộ Công an chủ trì, phối hợp với các bộ, cơ quan liên quan xây dựng cơ sở dữ liệu quốc gia về người cao tuổi.

h) Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương:

- Tập trung rà soát, có cơ chế, chính sách đặc thù, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, thúc đẩy phát triển “kinh tế bạc” trên địa bàn; chú trọng nhân rộng mô hình tốt, cách làm hay, hiệu quả, bền vững.

- Ưu tiên bố trí nguồn lực từ ngân sách nhà nước và tăng cường huy động các nguồn lực xã hội để phát triển hệ thống kết cấu hạ tầng, hệ thống dịch vụ kết nối, khuyến khích doanh nghiệp đầu tư phát triển “kinh tế bạc”.

- Thúc đẩy phong trào “*học tập suốt đời*”, phát huy vai trò người cao tuổi trong cộng đồng, tham gia xây dựng, hoạch định chính sách.

- Tăng cường tuyên truyền, nâng cao nhận thức về vai trò, tầm quan trọng của “kinh tế bạc”; vận động người dân tham gia bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế; bảo đảm thực hiện đầy đủ chính sách về người cao tuổi; khẩn trương triển khai Đề án nhân rộng câu lạc bộ liên thế hệ tự giúp nhau đến năm 2035 theo Quyết định số 1648/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ ngày 01 tháng 08 năm 2025.

i) Hội Người cao tuổi Việt Nam chủ động tham mưu Ban Bí thư tổng kết Chỉ thị 59-CT/TU ngày 27 tháng 9 năm 1995 về Chăm sóc người cao tuổi và xây dựng chủ trương mới về người cao tuổi; hoàn thành trong năm 2026.

**5.** Đề nghị Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên tiếp tục tăng cường tuyên truyền bảo vệ, chăm sóc, phát huy vai trò người cao tuổi; tham gia phối hợp, hỗ trợ triển khai các nhiệm vụ về người cao tuổi, tạo sự lan tỏa tích cực trong xã hội.

**6.** Trân trọng cảm ơn và đề nghị các quốc gia, các đối tác, tổ chức quốc tế tiếp tục phối hợp chặt chẽ, chia sẻ kinh nghiệm, tăng cường hợp tác, hỗ trợ Việt Nam trong phát triển kinh tế - xã hội, thích ứng với già hóa dân số và phát triển “kinh tế bạc” tại Việt Nam.

Văn phòng Chính phủ thông báo để các Bộ, ban, ngành, địa phương và các cơ quan, tổ chức liên quan biết, thực hiện./.

**Nơi nhận:**

- Thường trực Ban Bí thư;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Văn phòng Trung ương, các Ban của Đảng: Ban Chính sách, chiến lược TU; Ban Tuyên giáo và Dân vận TU;
- Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- Văn phòng Quốc hội và các cơ quan của Quốc hội: Ủy ban Văn hoá và Xã hội, Ủy ban Kinh tế và Tài chính;
- Tạp chí Cộng sản;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc TU;
- Hội Người cao tuổi Việt Nam;
- Hội Chữ thập đỏ Việt Nam;
- Các tổ chức: Cơ quan điều phối Liên Hợp quốc, Quỹ dân số Liên Hợp quốc tại Việt Nam.
- VPCP: BTCN, PCN Đỗ Ngọc Huỳnh; Trợ lý, Thư ký TTgCP, các PTTgCP và các Vụ: KTTH, TKBT, TH;
- Lưu: VT, KGVX (2)<sub>ĐQ</sub>.

**KT. BỘ TRƯỞNG, CHỦ NHIỆM  
PHÓ CHỦ NHIỆM**

**Đỗ Ngọc Huỳnh**